

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông ĐỖ QUANG LÝ

2. Bà NGUYỄN THỊ MỸ LINH

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN NHẬT T; giới tính: Nam; sinh năm: 1990; tại: Bà Rịa – Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: Đ, xã C, huyện C, tỉnh B; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1958 và bà Lê Thị H, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: 02 người (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2000); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 12/10/2016 bị Tòa án nhân dân quận T (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 15 tháng. Ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận T (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2018, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/01/2021 bị Ủy ban nhân dân phường H, quận T ban hành quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 29/3/2021 Ủy ban nhân dân phường H, quận T ban hành Quyết định hủy bỏ Quyết

định này do chưa đủ cơ sở để xác định Nguyễn Nhật T không có nơi cư trú ổn định; Tạm giữ, tạm giam: 31/3/2021 – có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Viết N, sinh năm: 1982; địa chỉ: B6-03, Chung cư T, 75A T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1986; địa chỉ: S15/2 Cư xá P, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật T là nhân viên bảo vệ của Chung cư T, 75A T, phường H, quận T từ tháng 12/2019. Thành được phân công trực bảo vệ tại sảnh tầng trệt của chung cư này trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày 17/01/2020 đến 06 giờ ngày 18/01/2020.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/01/2020, anh Nguyễn Viết N đi dự tiệc nên bị say và nằm ngủ tại bậc thang lối lên tầng trệt của sảnh chung cư T. Thấy vậy, T đến dìu anh N vào nằm trên ghế sofa trong sảnh của chung cư rồi T sờ vào 02 túi quần phía trước của anh N để tìm điện thoại di động gọi cho người nhà thì phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của anh N có 01 phong bì màu trắng có tiền bên trong nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T liền dùng tay trái lấy trộm phong bì tiền, giấu vào túi quần trước bên trái của T. Sau đó, T gọi điện thoại cho người nhà của anh N tới đón về. Đến khoảng 07 giờ ngày 18/01/2020, anh N tỉnh dậy phát hiện bị mất số tiền trên nên xuống phòng bảo vệ gặp anh Nguyễn Văn K (là tổ trưởng tổ bảo vệ) báo lại sự việc. Lúc này, anh K kiểm tra camera của chung cư thì phát hiện T là người đã lấy trộm phong bì tiền của anh N. Sau đó, anh N đến Công an phường H trình báo vụ việc.

Sau khi xảy ra sự việc, T đã nghỉ việc và bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Thành. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật T khai nhận sau khi lấy trộm được phong bì thì T kiểm tra bên trong có số tiền 66.050.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng và 132 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa DVD màu trắng ghi lại diễn biến vụ việc trộm cắp tài sản và 05 tấm hình chụp từ camera thể hiện việc Nguyễn Nhật T trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Viết N (kèm hồ sơ vụ án).

Về phần dân sự: Đại diện gia đình bị cáo T là anh Nguyễn Thanh L (anh ruột của bị cáo Thành) đã bồi thường cho anh Nghiêm số tiền 45.000.000 đồng, anh N đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật T đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 119/CT-VKSQ.TP ngày 03 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo T là anh Nguyễn Thanh L (anh ruột của bị cáo T) đã bồi thường cho anh N số tiền 45.000.000 đồng, anh N đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo Nguyễn Nhật T nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 17/5/2020, Nguyễn Nhật T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 66.050.000 đồng của anh Nguyễn Viết N tại cư T, 75A T, phường H, quận T. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có; Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa bệnh, đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản (chấp hành xong), đây là tình tiết đáng lưu ý khi lượng hình tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo T là anh Nguyễn Thanh L (anh ruột của bị cáo Thành) đã bồi thường cho anh N số tiền 45.000.000 đồng, anh N đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD màu trắng ghi lại diễn biến vụ việc trộm cắp tài sản và 05 tấm hình chụp từ camera thể hiện việc Nguyễn Nhật T trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Viết N tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Nguyễn Nhật T 03 (ba) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2021.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD màu trắng ghi lại diễn biến vụ việc trộm cắp tài sản và 05 tấm hình chụp từ camera thể hiện việc Nguyễn Nhật T trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Việt N.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Chinh